TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-PT
Ngày 30 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phan Nhựt Bình

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Danh S; Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Bị cáo:* **Danh S**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; sinh năm 1988 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: tổ 2, ấp 3, xã Hiếu L, huyện Vĩnh C, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai); Chỗ ở hiện nay: 50B-H2 khu phố 4, phường Tân H, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Tam H, tỉnh Đồng Nai); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Bác sĩ; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 091088021602 cấp ngày 04/3/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội; Họ tên cha: Danh Hua, sinh năm 1928 (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị M, sinh năm 1958; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út; Họ và tên vợ: Trần Thị Bình D, sinh năm 1989 và có 02 con, sinh năm 2019 và 2024; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/4/2024; chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 876/LTG ngày 06/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Danh S:* Luật sư Huỳnh Đức T1 – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị hại:* Trương Thị Bích N, sinh năm 1987 (đã chết).

Địa chỉ: E4/20, tổ 14, khu phố 6, phường Trung D, thành phố Biên H (nay là phường T), tỉnh Đồng Nai.

(Trong vụ án, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh S là Bác sỹ chuyên khoa 1- khoa ngoại tổng quát thuộc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai. Vào khoảng cuối năm 2022, bà Trương Thị Bích N, sinh năm 1987, ngụ tại: E4/20, tổ 14, khu phố 6, phường Trung D, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai đưa ông Trương Thành T2, sinh năm 1945 (là cha ruột của bà N) đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai để khám chữa bệnh ung thư; lúc này bà N gặp Danh S là bác sỹ và là người trực tiếp khám chữa bệnh cho ông Thông. Trong thời gian bà N đưa ông Thông đi khám bệnh nên giữa bà N và Danh S đã nảy sinh tình cảm nam nữ; bà N và Danh S thường xuyên hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ "Thiên Anh" thuộc phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai để quan hệ tình dục. Đến tháng 3/2024 bà N thông báo cho Danh S biết là bà N đã có thai với Danh S và yêu cầu Danh S phải có trách nhiệm với bà N. Vào ngày 09/04/2024, bà N đưa ông Thông đi đến phòng khám của Danh S tại phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai để khám bệnh thì Danh S nói chuyện đề nghị đưa bà N đi khám thai, nhưng bà N không đồng ý và nói sẽ cho gia đình và cơ quan biết chuyện tình cảm của hai người. Do lo sợ ảnh hưởng đến gia đình và công việc nên Danh S nảy sinh ý định giết bà N, phân xác phi tang. Để thực ý định trên, Danh S chuẩn bị hung khí gồm: mua 01 con dao phay, dài khoảng 30cm của một người đàn ông bán hàng rong (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu Gia Viên, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; mua 02 lưỡi dao mổ số 10 tại cửa hàng dụng cụ y khoa "Đình Hân", thuộc khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai; lấy 01 búa đóng đinh tại nhà thuộc khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai; lấy 01 cây kéo và 01 hộp thuốc ngủ (10 ống) hiệu Midazolam, mỗi ống 1ml, hàm lượng 5mg, tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, sau đó đem cất dấu trong phòng số 645 tầng 6 khu A (phòng nghỉ của các bác sỹ) tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

Đến ngày 13/04/2024, Danh S nhắn tin cho anh Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1988, là bác sĩ ở cùng phòng trực số 645 tầng 6 khu A, Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, nói anh Tiến nhường phòng trực cho Danh S ở một mình và được anh Tiến đồng ý. Sau đó, Danh S chủ động gọi điện thoại hẹn bà N đến phòng số 645 Bệnh viện đa khoa Đồng Nai để nói chuyện, bà N đồng ý. Đến khoảng 13h cùng ngày, bà N điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển số 60F4-036.10 đi đến phòng 645 khu A Bệnh viện đa khoa Đồng Nai gặp Danh S. Tại đây, Danh S nói chuyện, dỗ dành và đề nghị truyền nước biển cho bà N cho khỏe, thì bà N đồng ý. Trong lúc truyền nước, Danh S đã lén bơm 10 ống thuốc ngủ hiệu Midazolam, mỗi ống

1ml, hàm lượng 5mg vào bình truyền nước biển, được khoảng 30 đến 40 phút sau thì bà N rơi vào tình trạng ngủ say. Lúc này Danh S lấy dao phẫu thuật số 10 đã chuẩn bị sẵn, cầm trên tay phải cắt cổ bà N 01 nhát (từ phải qua trái theo hướng nằm của bà N) làm máu của bà N phun thành tia, Danh S lấy chăn đắp lên vùng cổ và vùng đầu của bà N. Một lúc sau, Danh S kiểm tra thấy bà N đã chết nên đã kéo xác bà N từ trên giường vào nhà vệ sinh để thực hiện hành vi phân xác, phi tang. Danh S dùng cây kéo, dao phẫu thuật, dao phay và búa phân xác bà N, cắt rời phần đầu, phần thân, phần tứ chi và xương chậu chia ra thành 11 phần khác nhau. Sau khi phân xác xong, Danh S đi ra gặp bà Đàm Thị Huệ, sinh năm 1977, nơi thường trú: khu 9, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn (là lao công làm việc trong Bệnh viện đa khoa Đồng Nai) xin một bịch nilon và lấy những bịch nilon có sẵn trong phòng để bỏ những phần xác của bà N vào trong, cụ thể: Phần đầu bỏ vào 01 bịch ni lon màu trắng; phần ruột bỏ vào bịch ni lon màu vàng; phần nửa thân trên vào 01 bịch ni lon màu vàng; phần xương chậu bỏ vào 01 bịch ni lon màu trắng; phần tứ chi, bàn tay, bàn chân bỏ vào 01 bịch ni lon màu vàng. Đến khoảng 17h cùng ngày, Danh S điều khiển xe mô tô biển số 60F1-295.15 chở 11 phần xác của bà N mang đi phi tang; phần đầu và phần ruột chở đi phi tang tại bãi đất trống thuộc đường số 01, khu công nghiệp 1, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; phần thân chở đi phi tang tại bãi đất trống thuộc tổ 13, khu phố 10, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; phần xương chậu và tứ chi chở đi phi tang tại bãi đất trống, thuộc tổ 1, ấp Vàm, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Danh S đi về phòng 645 lục soát ba lô của bà N chiếm đoạt số tiền 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng); 07 tờ tiền USD, mỗi tờ mệnh giá 2 USD; 01 lắc vàng đeo tay loại vàng 14K; 01 nhẫn vàng loại vàng 16K; 01 sợi dây chuyền vàng kèm mặt loại vàng 16K và 01 đôi bông tai loại vàng16K. Riêng 02 chiếc điện thoại hiệu Iphone 7 và Iphone 14, cùng quần áo, giấy tờ tùy thân của bà N thì Danh S bỏ vào thùng rác tại lầu 6 của Bệnh viện; chăn, nệm dính máu của bà N thì Danh S bỏ vào thùng rác tại bệnh viện để phi tang, còn dụng cụ gây án gồm 01 con dao phay, dao mổ số 10, 01 búa đóng đinh, 01 cây kéo và vỏ thuốc ngủ Danh S đem vứt ở khu vực đường ray Tàu Hỏa, thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để phi tang. Ngày 16/04/2024, Danh S đến khu vực bãi đậu xe của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai tìm xe của bà N tháo biển số 60F4-036.10 mang đi ném phi tang tại cầu "Suối Linh" thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai; ngày 18/04/2024, Danh S đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai gặp và cho anh Trần Thanh Tuấn, sinh năm 1975 và anh Trần Minh Quân, sinh năm 2003 là nhân viên bảo vệ của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai mỗi người 01 tờ tiền USD, mỗi tờ mệnh giá 02 USD và cho 02 người lao công trong bệnh viện (không rõ lai lịch, địa chỉ) mỗi người 01 tờ tiền USD, mỗi tờ mệnh giá 02 USD và đi đến cây xăng "Đoàn 22" gần Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cho 01 người phụ nữ bán vé số (không rõ lai lịch, địa chỉ) 03 tờ tiền USD, mỗi tờ mệnh giá 02 USD. Đối với số tài sản lấy của bà N gồm 01 lắc vàng đeo tay loại vàng 14K; 01 nhẫn vàng loại vàng 16K; 01 sợi dây chuyền vàng loại vàng 16K, Sơn đem đến tiệm vàng tên "Dũng N Thanh" ở địa chỉ số 447 Đồng Khởi, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai bán đổi lấy được 03 chỉ vàng mới, loại 9999 và còn dư số tiền bán đổi vàng là

1.060.000 đồng. Trên đường đi bán vàng do 01 đôi bông tai vàng và mặt dây chuyền vàng có dính máu nên Danh S đã vứt trên đường Đồng Khởi, hướng từ Bệnh viện đa khoa Đồng Nai đi đến ngã tư Tân Phong, còn số tiền mặt gồm 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng) và số tiền 1.060.000đ (một triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng), Danh S đã tiêu xài hết.

Do ngày 13/4/2024, bà Trương Thị Bích N chở con đi học nhưng không thấy về nhà nên người nhà của bà N đã đến Cơ quan Công an trình báo. Qua xác minh, ngày 26/04/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Danh S. Ngày 27/04/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Danh S tại số 50B-H2, tổ 15, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thu giữ được vật chứng gồm: 03 chỉ vàng, loại 9999; 01 (một) khẩu súng ru lô, màu đen, trên thân súng có ký hiệu ZP-5, SMITH & SSON, MADE IN CHINA và 05 (năm) viên đạn màu đồng, đầu chì. Danh S khai nhận mua khẩu súng của đối tượng tên Tùng Beo (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 5.500.000 đồng mục đích mua để bắn chim ở huyện Vĩnh Cửu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Danh S phạm tội "Giết người", "Cướp tài sản" và "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng các điểm e, i, q khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 40, 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Danh S: Tử hình về tội "Giết người"; 04 năm tù về tội "Cướp tài sản"; 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt của 03 tội thì hình phạt chung đối với bị cáo Danh S là Tử hình. Bị cáo bị bắt ngày 27/4/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 25/3/2025, bị cáo Danh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Danh S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Danh S phạm tội *"Giết người"* theo điểm e, i, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự, tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình về tội "Giết người", 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", 02 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí

quân dụng" là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, quá trình công tác có nhiều thành tích. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị hại cũng có một phần lỗi; áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo cũng đã tự nguyện ra đầu thú để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Danh S làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định:

Bà Trương Thị Bích N và bị cáo Danh S có mối quan hệ quen biết từ cuối năm 2022, sau đó cả hai nảy sinh tình cảm và thường xuyên hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ "Thiên Anh", thuộc phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa để quan hệ tình dục. Sau khi bà N thông báo cho Danh S biết là bà N đã có thai và yêu cầu Danh S phải có trách nhiệm với bà N nếu không bà N sẽ nói cho gia đình và cơ quan của Danh S biết chuyện tình cảm của hai người. Do sợ ảnh hưởng đến gia đình và công việc nên Danh S nảy sinh ý định giết bà N để che giấu mối quan hệ giữa bị cáo và bà N.

Thực hiện ý định trên, Sơn chuẩn bị công cụ gây án gồm: dao phay, 02 lưỡi dao mổ, 01 búa đóng đinh, 01 cây kéo và 10 ống thuốc ngủ hiệu Midazolam. Ngày 13/4/2024, bị cáo Sơn gọi điện thoại hẹn bà N đến phòng số 645 tầng 6 khu A, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai để nói chuyện và dụ dỗ bà N truyền dịch cho khỏe, rồi lén bơm 10 ống thuốc ngủ hiệu Midazolam, mỗi ống 1ml, hàm lượng 5mg vào bình truyền nước biển cho bà N, được khoảng 30 đến 40 phút sau thì bà N rơi vào tình trạng ngủ say. Lúc này, Danh S lấy dao phẫu thuật số 10 đã chuẩn bị sẵn, cầm trên tay phải cắt cổ bà N 01 nhát làm bà N tử vong. Sau đó, Sơn kéo xác bà N vào nhà vệ sinh dùng cây kéo, dao phẫu thuật, dao phay và búa (chuẩn bị từ trước) cắt rời phần đầu, phần thân, phần tứ chi và xương chậu ra thành 11 phần khác nhau, rồi bỏ phần đầu vào 01 bịch ni lon màu trắng; phần ruột bỏ vào bịch ni lon màu vàng; phần nửa thân trên vào 01 bịch ni lon màu vàng; phần xương chậu vào 01 bịch ni lon, màu trắng; phần tứ chi, bàn tay, bàn chân vào 01 bịch ni lon màu vàng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Danh S điều khiển xe mô tô biển số 60F1-295.15 chở phần đầu và phần ruột thi thể của bà N vứt tại bãi đất trống thuộc đường số 01, khu công nghiệp 1, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai;

phần thân thi thể của bà N vứt tại bãi đất trống thuộc tổ 13, khu phố 10, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; phần xương chậu và tứ chi của thi thể bà N vứt tại bãi đất trống, thuộc tổ 1, ấp Vàm, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Danh S đi về phòng 645 lục soát ba lô của bà N chiếm đoạt số tiền 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng); 07 tờ tiền USD, mỗi tờ mệnh giá 2 USD; 01 lắc vàng đeo tay loại vàng 14K; 01 nhẫn vàng loại vàng 16K; 01 sợi dây chuyền vàng kèm mặt loại vàng 16K; 01 đôi bông tai loại vàng 16K. Tổng trị giá tài sản là 48.753.000 đồng (Bốn mươi tám triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai khám xét và thu giữ tại nhà của Danh S 01 (một) khẩu súng Ru lô, màu đen trên thân súng có ký hiệu ZP-5, SMITH&SSON, MADE IN CHINA là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, là vũ khí quân dụng và 05 (năm) viên đạn màu đồng, đầu chì.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Danh S phạm tội *"Giết người"* theo điểm e, i, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự, tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước về vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là bác sĩ, người có học thức, biết bị hại đang có thai với mình nhưng lại chuẩn bị hung khí để giết bị hại; sau khi giết bị hại, bị cáo phân xác bị hại thành 11 phần khác nhau, bỏ vào các túi nilon, vứt ở nhiều địa điểm khác nhau gây khó khăn cho việc tìm kiếm. Ngay sau đó, bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng *"Cướp tài sản"*; đồng thời cơ quan điều tra còn phát hiện được bị cáo có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình công tác tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai được Sở Y tế tỉnh Đồng Nai tặng giấy khen đạt thành tích trong phong trào thi đua yêu nước năm 2019 và năm 2022; cha bị cáo là ông Danh Hua có tham gia kháng chiến chống Mỹ. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức dã man, tàn nhẫn, mất hết tính người, không còn khả năng cải tạo, giáo dục; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình về tội *"Giết người";* ngoài ra xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội *"Cướp tài sản"*, 02 (hai) năm tù về tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng"* là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Danh S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố bị cáo Danh S phạm tội *"Giết người"*, *"Cướp tài sản"* và *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng"*.

Áp dụng các điểm e, i, q khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, Điều 40, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Danh S**: Tử hình về tội *"Giết người"*; 04 năm tù về tội *"Cướp tài sản"*; 02 (hai) năm tù về tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng"*. Tổng hợp hình phạt chung của 03 tội là **Tử hình**.

Bị cáo bị bắt ngày 27/4/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Danh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Danh S được quyền gửi đơn đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (2);
- Lưu VP(5), HS(2).17b.LVD.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thanh Dũng